

Số: /QĐ-UBND

Xuân Hưng, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt kế hoạch phòng chống thiên tai
và tìm kiếm cứu nạn xã Xuân Hưng năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN HƯNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự số 30/2023/QH15 ngày 20/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật đề điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố thiên tai và TKCN;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai ban hành hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 23/8/2025 của UBND xã Xuân Hưng về việc kiện toàn Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã Xuân Hưng;

Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ của công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 trên địa bàn xã Xuân Hưng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Xuân Hưng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Xuân Hưng năm 2025 (có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã. Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ sở xóm trên địa bàn xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Lãnh đạo HĐND-UBND xã;
- BCH Phòng thủ dân sự xã;
- Như Điều 3;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu:VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Trường Khánh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ XUÂN HUNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Xuân Hưng, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày /9/2025 của UBND xã Xuân Hưng)

Để chủ động ứng phó kịp thời đối với các loại hình thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn xã. UBND xã Xuân Hưng xây dựng kế hoạch triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để kịp thời ứng phó đối với các loại hình thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản do thiên nhiên gây ra; đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội của xã.
- Đảm bảo an toàn, tính mạng, tài sản của Nhà nước và của nhân dân.
- Nâng cao năng lực của các cấp, các ngành trong việc xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất.
- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.
- Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn thể nhân dân trên địa bàn xã.
- Đảm bảo cung ứng các mặt hàng thiết yếu phục vụ công tác cứu trợ, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo lụt góp phần đảm bảo an sinh xã hội và ổn định tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, thôn, tổ dân phố chủ động trong công tác phòng chống thiên tai; Thực hiện nghiêm túc phương châm “4 tại chỗ” trên cơ sở nguyên tắc phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả.
- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân trong công tác phòng chống thiên tai.

- Phổ biến đề cán bộ, đảng viên và người dân hiểu biết về tác hại của các loại hình thiên tai; các biện pháp phòng tránh, nhằm giảm thiểu thiệt hại thấp nhất do thiên tai gây ra.

- Các Doanh nghiệp đảm bảo dự trữ, cung ứng hàng hóa đủ số lượng, chất lượng theo yêu cầu. Khi xảy ra thiên tai, bảo lụt các Doanh nghiệp cung ứng hàng hóa theo sự điều phối của các cơ quan chức năng phục vụ công tác cứu trợ của xã.

II. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG ĐÊ ĐIỀU, CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

Xã Xuân Hưng nằm ở phía Đông Nam xã Giao Thủy phía Bắc giáp xã Xuân Giang, phía Tây Nam giáp xã Xuân Trường, phía Nam giáp xã Hải Hưng có diện tích là 23,17km². Dân số 53.539 người chia thành 43 xóm, là xã có truyền thống thâm canh trong sản xuất nông nghiệp Xuân Hưng với điều kiện tự nhiên thuận lợi cho việc phát triển đa dạng về cây trồng vật nuôi, cho năng suất chất lượng và sản lượng cao.

Địa bàn xã được bao quanh hệ thống sông ngòi dày đặc như sông Cát Xuyên, sông Sò, sông Mã. Nơi đây có 2 con sông lớn chảy qua là Sông Mã chảy qua xã Xuân Trường đến xã Xuân Hưng giao cắt với Sông Sò chảy qua miền Thọ Nghiệp với hệ thống đê điều tại miền Xuân Vinh chiều dài tuyến đê đi qua khu dân cư của miền Xuân Vinh, tuyến đê Hữu Sò.

* Hệ thống đê điều trên địa bàn xã Xuân Hưng có tổng chiều dài 6,725 km trong có

- Đê Hữu Sò: 3,925 km; Đê bồi có chiều dài: 2,8 km

- Có công các loại trong đó: Toàn xã có 45 công trong đó: miền Xuân Vinh có 19 công, Thọ Nghiệp có 18 công, miền Xuân Trung là 3 công, miền Xuân Phương là 4 công, miền Xuân Bắc là 1 công.

+ Đặc biệt công Đê Hữu Sò miền Xuân Vinh gồm có công dưới Đê: là Nhất Đồi II, Nam Điền B, Công C1, Nam Hồng, trong đó có công Nam Hồng do xây dựng từ lâu không đảm bảo an toàn trước khi nước triều dâng cao. Còn công Nhất Đồi II, Công Nam Điền B và công C1 cơ bản đảm bảo an toàn trước mùa mưa bão.

* Trạm bơm tưới, tiêu: 03 trạm trong đó (01 trạm bơm tưới do HTX SX KDDV nông nghiệp Xuân Phương quản lý và 02 trạm bơm miền Thọ Nghiệp).

* Kênh mương tưới, tiêu toàn xã Xuân Hưng có 22,05 km kênh cấp 1 (kiên cố hóa được 10,81 km, đạt 49%); 63,46 km kênh cấp 2 (kiên cố hóa được 13,21 km, đạt 20,8%) ; 123,1 km (Đã kiên cố hóa kênh cấp 3 là 10,47 km, đạt 8,5%). Hệ thống thủy lợi trên địa bàn xã đảm bảo tưới, tiêu chủ động cho 100% diện tích đất sản xuất nông nghiệp của toàn xã.

Trong đó miền Xuân Vinh có 8,3 km kênh cấp 1; 21,07 km kênh cấp 2 (đã kiên cố hóa được 1,36 km); 37,3 km kênh cấp 3 (đã kiên cố hoá được 5 km); miền Trà Lũ có 2,61 km kênh cấp 1(đã kiên cố hóa được 0,95 km); 27,93 km kênh cấp 2 (đã kiên cố hóa được 4,16 km); 31,1 km kênh cấp 3 (miền Xuân Trung

là 0,65 km Xuân Phương là 1,1 km , Xuân Bắc là 0,85 km); Thọ Nghiệp có 11,14 km kênh cấp 1 (đã kiên cố hoá được 9,86 km); 14,46 km kênh cấp 2 (đã kiên cố hoá được 7,69 km); 54,70 km kênh cấp 3 (đã kiên cố hoá được 2,47 km).

Hàng năm Công ty TNHH MTV KTCTTL Xuân Thủy đã phối hợp với địa phương tập trung đầu tư xây dựng, cải tạo, duy tu, nâng cấp các công trình thủy lợi, nạo vét kết hợp với đắp bờ vùng, đường giao thông nông thôn và giải tỏa khơi thông dòng chảy đạt và vượt kế hoạch.

* Đường giao thông trên địa bàn:

+ Đường tỉnh lộ: 2,6 km (thuộc địa bàn miền Xuân Vinh là 2,6 km)

+ Đường trục xã lộ cũ do xã Quản lý: là 10,32 km (trong đó miền Xuân Trung là 2,6km; miền Xuân Bắc là 1,95 km; miền Xuân Phương là 1,44 km; miền Xuân Vinh là 0,43 km; miền Thọ Nghiệp là 3,9 km).

* Cầu, Cống cứng qua sông: Cầu Đá, Cầu Nam Điền A, Cầu Thống Nhất, Cầu Đò cũ, Cầu Đò mới , Cầu ông Mỹ, Cống Nam Điền B

* Sản xuất nông nghiệp

- Tổng diện tích gieo trồng của toàn xã là 1.154 ha; năng suất lúa vụ Xuân: 72 tạ/ha; sản lượng thóc: 8.308,8 tấn. Xây dựng 11 cánh đồng lớn với diện tích 400 ha (trong đó 7 vùng ≥ 50 ha). Có 46 cá nhân thuê/mượn 199 ha ruộng 2 lúa (~17% diện tích) để sản xuất lúa chất lượng cao. Về chăn nuôi tổng đàn là 1.938 con lợn, 50.983 con gia cầm, 54 con trâu, 47 con bò. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng: 727 tấn (trong đó lợn 304 tấn). Về NTTS diện tích nuôi trồng thủy sản là 97 ha; sản lượng thủy sản: 280 tấn.

III. HIỆN TRẠNG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Công tác chỉ huy

UBND xã đã thành lập Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã; Ban chỉ huy bao gồm các đồng chí lãnh đạo UBND xã, thủ trưởng các phòng, ban, ngành của xã.

Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng nòng cốt công tác PCTT&TKCN xã, công tác cứu nạn, cứu hộ phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng tìm kiếm cứu nạn các cấp; quan tâm chỉ đạo việc kiện toàn các tổ, đội xung kích PCTT&TKCN, sẵn sàng tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai tại địa phương.

2. Phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm

- Trang thiết bị PCTT&TKCN xã:

+ Trước mắt do chưa có kho để vật tư PCTT lên để tại các kho của xã là (5 vị trí): cái tại các miền Xuân Bắc, Xuân Trung, Xuân Bắc, Xuân Vinh, Thọ Nghiệp.

+ Để tại Ban chỉ huy quân sự xã: Bao tải: 10.000, áo phao 84 cái; phao tròn 129 chiếc; nhà bạt loại 24,75 m²: 01 bộ, nhà bạt loại 16,5 m²: 01 bộ, xẻng 5 chiếc, vồ 2 chiếc, búa 4 chiếc, bạt 1 chiếc.

+ Ngoài ra hàng năm xã giao chỉ tiêu cho các thôn, tổ chuẩn bị các vật tư dự trữ: bao tải, tre rào, ô tô, đất dự trữ, ... nhằm sẵn sàng chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

- Nhu yếu phẩm phục vụ PCTT: Gạo, mì ăn liền, xăng dầu tùy theo diễn biến tình hình thời tiết để chọn thời điểm dự trữ, thời hạn dự trữ phù hợp; chủ động nắm tình hình dự trữ các mặt hàng nước uống đóng chai, muối ăn, xăng dầu tại các Doanh nghiệp trên địa bàn để tham mưu Ủy ban nhân dân xã điều động cứu trợ khi cần thiết.

3. Công tác tập huấn PCTT

Tổ chức tập huấn phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trước các mùa mưa lũ với các tình huống thiên tai giả định, phương án xử lý, làm cơ sở rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, đồng thời nâng cao năng lực cứu hộ, cứu nạn cho các lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách và nhận thức Nhân dân về nhiệm vụ phòng, chống thiên tai. Kiểm tra và xử lý vệ sinh môi trường, phát hiện, ngăn chặn kịp thời khi có dịch bệnh; tổ chức khám chữa bệnh cho Nhân dân trong vùng xảy ra thiên tai. Bảo đảm tốt an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là trước, trong và sau thiên tai.

4. Thông tin và truyền thông

Cập nhật kịp thời các bản tin dự báo về tình hình thời tiết hàng ngày, tuần, tháng, mùa; các cảnh báo lũ; các hiện tượng thời tiết nguy hiểm để chủ động phòng, tránh giảm thiểu thiệt hại do thiên tai có thể gây ra.

Tăng cường công tác truyền tin, phổ biến kịp thời các thông tin dự báo thời tiết, các chủ trương, chỉ thị, công điện về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Đồng thời phổ biến cho nhân dân các kiến thức, kinh nghiệm trong việc chủ động phòng, chống thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng, Đài truyền thanh và các hình thức khác. Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt phục vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đặc biệt khi có thiên tai xảy ra.

5. Công tác đào tạo nguồn nhân lực

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn xã, trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống, ứng phó với thiên tai ở các khu vực xung yếu, đông dân cư.

Cử cán bộ tham gia tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho các cơ quan, đơn vị, các xã, về phòng, chống, ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn và quản lý công trình an toàn trước thiên tai.

Phối hợp với các đơn vị, các tổ chức thực hiện các dự án tập huấn kiến thức về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho cộng đồng dân cư của các địa phương.

6. Nguồn lực tài chính

Ngân sách xã đảm bảo cho các tình huống khẩn cấp. Hàng năm, UBND xã trích nguồn dự phòng để khắc phục sự cố các công trình thiệt hại do thiên tai. Huy động nguồn lực khác từ các tổ chức, cá nhân nhằm tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống giảm nhẹ thiên tai.

IV. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THIÊN TAI

1. Tình hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn xã

Thống kê các loại hình thiên tai trên địa bàn xã Xuân Hưng trong những năm qua xuất hiện chủ yếu các loại thiên tai như sau:

- Áp thấp nhiệt đới, bão, nắng nóng, rét đậm rét hại, sương mù, mưa lớn và lũ trên báo động 3 trên sông Sò.
- Thời gian xuất hiện các loại hình thiên tai thường diễn ra cụ thể như: áp thấp nhiệt đới, bão, lũ từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm; nắng nóng tháng 5, 6, 7; rét đậm rét hại từ tháng 11, 12, 1 năm sau; sương mù xuất hiện vào các tháng 5, 6, 11, 12.

2. Xác định các trọng điểm phòng, chống thiên tai

- Khi xảy ra áp thấp nhiệt đới, bão kết hợp với mưa lớn, lũ sông Sò vượt báo động 3 khu vực trọng điểm là các tuyến đê địa phương.
- Khi hạn hán, ảnh hưởng sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã và thường xảy ra ở những vùng diện tích xa nguồn nước tưới
- Khi có hiện tượng sương mù trọng điểm tập trung các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, đường thủy nội địa ...
- Khi có nắng nóng, rét hại sương muối trọng điểm tập trung là các trang trại, gia trại trên địa bàn xã.
- Khi có mưa lớn, lũ ảnh hưởng trực tiếp đến tài sản, tính mạng của nhân dân cũng như diện tích sản xuất nông nghiệp

3. Tác hại của các loại hình thiên tai

- Ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn tính mạng, tài sản của Nhà nước và của nhân dân; sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cụ thể:
 - + Tác hại của áp thấp nhiệt đới, bão: Gây ra gió cấp 8 – 16 và trên cấp 16 và mưa lớn trên diện rộng; phá hại nhà cửa, công sở, cây cối, hoa màu; vật nuôi, cản trở giao thông đi lại; gây lũ lụt; đe dọa an toàn tính mạng và tài sản của Nhà nước và nhân dân gây thiệt hại lớn về kinh tế - xã hội - môi trường hết sức nghiêm trọng.
 - + Lốc, sét, mưa đá: Đe dọa tính mạng của nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ... tiềm ẩn gây hậu quả khôn lường.
 - + Rét hại, sương muối: Ảnh hưởng sức khỏe con người; cây trồng, vật nuôi; giao thông, đi lại của nhân dân.

+ Nắng nóng: Ảnh hưởng đến sức khỏe con người, cây trồng vật nuôi; các hoạt động trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp ... giảm năng suất lao động.

+ Hạn hán: Ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nói chung, sản xuất công nghiệp nói riêng, đời sống sinh hoạt của nhân dân.

+ Lũ, bão, mưa lớn, sạt lở và lũ quét : Địa bàn xã nằm trong vùng phân lũ khi vượt mức báo động 3 sẽ gây ngập lụt toàn bộ các khu dân cư ngoài đê đe dọa tính mạng, tài sản của nhân dân và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp.

- Sương mù: Gây ảnh hưởng tầm nhìn, dễ gây ra mất an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nảy sinh tai nạn giao thông do hạn chế tầm nhìn.

4. Các giải pháp phòng chống thiên tai

- Công tác thông tin tuyên truyền

+ Tuyên truyền Luật phòng, chống thiên tai, phổ biến và tuyên truyền kịp thời việc dự báo, cảnh báo về thời tiết, thủy văn trên các phương tiện thông tin đại chúng để chủ động phòng tránh, chỉ đạo xử lý, đối phó kịp thời với các tình huống thiên tai xảy ra.

+ Tuyên truyền rộng rãi các phương án chủ động, phòng, chống, ứng phó với thiên tai, đặc biệt là phương án bão mạnh, siêu bão, nắng nóng, rét hại, sương muối, lốc, sét, mưa lớn, sạt lở đất do dòng chảy, lũ lụt thường xảy ra trên địa bàn.

+ Thường xuyên cung cấp thông tin , dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai; đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai. Phát triển hệ thống thông tin cảnh báo theo chiều từ trung tâm xuống cơ sở và thu nhận các báo cáo từ dưới lên ở 3 cấp: Từ Tỉnh xuống xã, từ xã xuống cơ sở xóm, xóm thông báo để mọi người phòng tránh có hiệu quả;

+ Công tác quản lý, tu bổ sửa chữa công trình theo phân cấp quản lý:

- Đối với các công trình thủy lợi, đê điều

+ Công trình thủy lợi: Thường xuyên kiểm tra hoạt động các công trình thủy lợi, có kế hoạch tu bổ, sửa chữa kịp thời các công trình như kênh mương, cống... bị xuống cấp, không đảm bảo tưới tiêu và PCTT theo nhiệm vụ thiết kế. Có kế hoạch biện pháp giải tỏa ngay các vi phạm công trình thủy lợi.

+ Công trình đê điều: Tu bổ, nâng cấp hệ thống đê điều trên địa bàn đảm bảo chống được lũ theo nhiệm vụ thiết kế; giải tỏa các vi phạm trong hành lang bảo vệ đê điều; thường xuyên kiểm tra, phát hiện kịp thời các sự cố đê điều trong mùa mưa bão; thực hiện nghiêm túc việc tuần tra canh gác theo cấp báo động. củng cố, khôi phục chỉ giới bảo vệ đê điều theo đúng quy định của từng cấp đê.

- Công trình giao thông:

+ Hệ thống đường bộ: Tu bổ, cải tạo hệ thống mặt đường, biển báo, không chèn tải trọng, tốc độ di chuyển các loại phương tiện khi đi qua các khu vực trường

học, chợ, cầu, phà, khu dân cư đông người ... tổ chức giải tỏa các vi phạm trên lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông.

+ Hệ thống cầu qua sông: Tu bổ, sửa chữa mặt cầu đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông thủy, bộ; xây dựng nội quy, quy chế khi qua cầu khi xảy ra thiên tai.....

+ Nhà ở, trường học, công sở, các công trình phúc lợi khác: Thường xuyên kiểm tra phát hiện kịp thời các hư hỏng; xây dựng kế hoạch tu bổ, sửa chữa đảm bảo an toàn khi có thiên tai xảy ra.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn các tình huống, sự cố do thiên tai gây ra. Tổ chức tập huấn công tác phòng chống thiên tai của các cơ sở xóm và các đơn vị liên quan, với các tình huống, sự cố sát tình hình thực tế của địa phương. Các cơ sở xóm có trách nhiệm chấp hành và cử lực lượng tham gia học tập đầy đủ, nghiêm túc.

5. Các biện pháp cơ bản trong ứng phó với thiên tai:

- Ứng phó với bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ quét, ngập lụt, nước dâng, sạt lở đất do lũ hoặc dòng chảy:

+ Mục tiêu phòng chống lụt bão:

Chủ động phương án hộ đê, thực hiện nghiêm túc công tác tuần tra, canh gác, kịp thời phát hiện và xử lý tốt ngay từ giờ đầu những sự cố xảy ra trên hệ thống đê điều trong mùa mưa lũ cụ thể như sau:

+ Chủ động phòng chống lụt bão hạn chế thấp nhất thiệt hại khi xảy ra lũ bão vượt mức lịch sử và vượt tần suất thiết kế.

- Biện pháp ứng phó:

+ Sơ tán người ra khỏi vùng nguy hiểm, nơi không đảm bảo an toàn; tập trung triển khai biện pháp đảm bảo an toàn cho người, đặc biệt là đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp.

+ Thực hiện biện pháp đảm bảo an toàn đối với nhà cửa, công sở, trường học, kho tàng, công trình và các cơ sở kinh tế, an ninh quốc phòng;

+ Chủ động biện pháp bảo vệ sản xuất.

+ Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng.

+ Giám sát, hướng dẫn và chủ động xử lý thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông và các tuyến bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác.

+ Đảm bảo giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy, phòng, chống thiên tai.

+ Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực bị ngập lụt nghiêm trọng địa điểm sơ tán.

+ Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

+ Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

- Biện pháp ứng phó với hạn hán:

+ Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán.

+ Vận hành và điều tiết nước khoa học, tiết kiệm, chống thất thoát nước; ưu tiên cấp nước cho sinh hoạt cho nhân dân

+ Ưu tiên cấp điện, vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.

- Ứng phó với sương muối, rét hại:

+ Triển khai biện pháp chống rét cho người, đặc biệt là người già, trẻ em, phụ nữ có thai.

+ Triển khai chống rét cho gia súc, gia cầm, cây trồng.

- Ứng phó với nắng nóng, lốc, mưa đá và các loại hình thiên tai khác: Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại hình thiên tai, chủ động triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với tình hình cụ thể.

+ Ứng phó với mưa lũ:

+Chỉ đạo và tổ chức theo dõi sát diễn biến mưa, lũ: Rà soát các khu dân cư đang sinh sống ở những vùng trũng, thấp, vùng ven sông, vùng có nguy cơ sạt lở, triển khai phương án sơ tán di dân và tài sản nhân dân, thông báo nhân dân chủ động ứng phó, hạn chế đi lại trong vùng ngập lũ

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã

- Cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại địa phương. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại mức thấp nhất.

- Lồng ghép nội dung chương trình phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước. Kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ huy xã.

- Chấp hành nghiêm chỉnh kế hoạch hàng năm về tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên

địa bàn theo kế hoạch của UBND xã về thực hiện đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro do thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn xã.

- Tổ chức lực lượng trực ban theo quy định; chủ động thực hiện tốt công tác 4 tại chỗ trong phòng chống thiên tai nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

- Có kế hoạch hiệp đồng với các đơn vị lân cận về nhu yếu phẩm, phương tiện cứu hộ, cứu nạn ... khi có tình huống thiên tai xảy ra để kịp thời ứng cứu.

- Bố trí nơi ăn nghỉ cho các đơn vị quân đội đến tăng cường phối hợp thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn (nếu có).

2. Trách nhiệm các phòng, ban của xã

- Phòng Kinh tế xã:

- + Thu thập xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy xã để ra các chỉ lệnh kịp thời về phòng chống thiên tai; xây dựng, dự thảo báo cáo theo quy định.

- + Tổng hợp thông báo từ đài khí tượng thủy văn tỉnh, các đơn vị liên quan, các trạm đo mưa và trạm đo mực nước trên địa bàn phục vụ để thông tin cảnh báo kịp thời, chủ động phòng, chống ứng phó đạt hiệu quả.

- + Tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã về công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn; Tổ chức lực lượng trực ban theo quy định và phối hợp với phòng ban, các đơn vị liên quan chủ động nắm bắt tình hình thời tiết, các rủi ro thiên tai có thể xảy ra, chủ động tham mưu xử lý về biện pháp công trình, huy động nguồn vốn, nhân lực, điều tiết lực lượng cán bộ kỹ thuật, cán bộ tăng cường các lực lượng về các vị trí xung yếu, trọng điểm sẵn sàng ứng cứu khi có các tình huống đột xuất bất ngờ xảy ra.

- + Phối hợp các địa phương, đơn vị kiểm tra đảm bảo giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân, điều phối, kiểm soát an toàn giao thông ở khu vực xảy ra thiên tai.

- + Có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải đường bộ, đường thủy phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai, kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ ... theo lệnh của ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã.

- + Chỉ đạo đảm bảo về dự trữ nhiên liệu, hàng hóa nhu yếu phẩm trong khắc phục hậu quả thiên tai khi có tình huống đột xuất bất ngờ xảy ra.

- + Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống siêu bão, lũ lụt xảy ra.

- + Phối hợp với Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi (TNHH MTV KTCTTL) Xuân Thủy.

- + Chủ trì lựa chọn các doanh nghiệp đủ điều kiện để tham gia dự trữ; tùy theo diễn biến tình hình thời tiết chủ động chọn thời điểm ký kết hợp đồng, thời hạn dự trữ hàng hóa phục vụ phòng chống lụt bão.

+ Thông tin cho các địa phương về những doanh nghiệp tham gia dự trữ hàng hóa phục vụ phòng chống lụt bão trên địa bàn nhằm tránh dự trữ trùng lặp, lãng phí không cần thiết.

+ Chủ động xây dựng dự toán kinh phí hoạt động cho Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự của xã hoạt động; đảm bảo các điều kiện phòng chống thiên tai có hiệu quả.

+ Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan của tỉnh, xã chủ động tạo nguồn thu theo cơ chế chính sách và các nguồn thu khác đảm bảo tận dụng triệt để nguồn thu; quản lý chặt chẽ phân chi, đảm bảo đúng luật pháp.

+ Chủ động tham mưu UBND xã chuẩn bị mọi điều kiện để thực hiện việc tái sản xuất sau sự cố tình huống xảy ra.

+ Phối hợp với Hạt Quản lý đê Xuân Trường, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện Luật Đê điều, Luật Phòng chống thiên tai; đôn đốc phát quang giải tỏa các vi phạm đê điều; xây dựng kế hoạch tu bổ đê điều đột xuất, thường xuyên; cập nhật kiến thức, kinh nghiệm cho lực lượng quản lý đê nhân dân, lực lượng xung kích trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công trình đê điều, tuần tra canh gác, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố xảy ra, khắc phục sự cố ngay từ giờ đầu có hiệu quả.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã:

+ Xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia xử lý các tình huống theo phương châm “4 tại chỗ”. Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, lực lượng cơ động, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai.

+ Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo sự phân công của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

+ Ban Chỉ huy Quân sự xã thống nhất với Công an xã trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Chủ động phối hợp với Công an xã chỉ đạo việc xây dựng, triển khai phương án đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân; ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng tình hình thiên tai để trộm cắp, cướp giật, đảm bảo phòng, chống cháy nổ có hiệu quả.

- Phòng Văn hoá - Xã hội xã:

+ Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo quy định, thực hiện các chương trình chuyên đề về phòng chống, ứng phó thiên tai, hiểm họa.

- Trạm y tế xã:

+ Chuẩn bị thuốc và dụng cụ y tế, phòng ngừa dịch bệnh, chỉ đạo các trạm y tế, cấp cứu thương vong, phòng ngừa dịch bệnh bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả lụt bão. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với thiên tai có thể xảy ra.

- Các Trường THCS, Tiểu học, Mầm non và các đơn vị trường học đóng trên địa bàn xã:

+ Chủ động xây dựng phương án phòng chống thiên tai, giảm thiểu thiệt hại thấp nhất do thiên tai gây ra đối với con người, cơ sở vật chất trường học; song vẫn đảm bảo tiến độ, chất lượng học tập và các quy định của ngành.

+ Tập trung tuyên truyền cho giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh những rủi ro thiên tai thường xảy ra trên địa bàn và tác hại của chúng; cách phòng chống thiên tai có hiệu quả thiết thực nhất.

+ Đảm bảo an ninh trật tự ở các trường, lớp học khi có thiên tai đột xuất bất ngờ xảy ra. Tổ chức liên hệ chặt chẽ với Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai của xã trong việc thực hiện phòng chống thiên tai của ngành.

- Các HTX trên địa bàn: Chủ động hướng dẫn nhân dân các biện pháp kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi khi có các tình huống rủi ro thiên tai xảy ra trên địa bàn xã.

3. Các thành viên Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã

Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra. Chủ trì phối hợp với các ban ngành liên quan kiểm tra công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại một số vị trí trọng điểm.

VI. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn Trung ương: Các dự án tu bổ, nâng cấp các công trình thủy lợi như các cầu, cống, tuyến đê trên địa bàn xã quản lý.

2. Quỹ phòng, chống thiên tai Tỉnh: Khắc phục thiệt hại do sự cố thiên tai gây ra và các hạng mục khác theo quy định.

3. Ngân sách địa phương: Đầu tư mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ”, trang thiết bị, những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Ngoài ra, công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn được thực hiện theo phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Trên đây là Kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 xã Xuân Hưng. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch này. Báo cáo kết quả thực hiện qua cơ quan thường trực (phòng Kinh tế xã) tổng hợp báo cáo UBND xã./.